

PHÂN BIỆT ĐỘNG VẬT VỚI THỰC VẬT

NẾU TA THỪ ...MANG MỘT CÁI CÂY VÀ TRÊU MỘT CON CHÓ



TA SẼ THẤY....

ĐẶC ĐIỂM	ĐỘNG VẬT	THỰC VẬT
KHẢ NĂNG DI CHUYỂN		
KHẢ NĂNG TỰ DƯỠNG		
THẦN KINH VÀ GIÁC QUAN		

Đặc điểm Đối tượng	Cấu tạo từ tế bào		Thành xenlulozo ở tế bào		Lớn lên và sinh sản		Chất hữu cơ nuôi sống cơ thể		Khả năng di chuyển		Hệ thần kinh và giác quan	
	Không	Có	Không	Có	Không	Có	Tự tổng hợp	Sử dụng từ loài khác	Không	Có	Không	Có
Thực vật	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
Động vật	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐

ĐÂY LÀ ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA ĐỘNG VẬT?

+ Có khả năng di chuyển	
+ Tự dưỡng (tự tổng hợp được chất hữu cơ từ nước và khí các-bô-nic)	
+ Có hệ thần kinh và giác quan	
+ Dị dưỡng (phải lấy dinh dưỡng từ loài khác qua thức ăn)	
+ Không có khả năng tồn tại nếu thiếu ánh sáng	



CÁC NGÀNH ĐỘNG VẬT

ĐV có xương sống

Chân khớp

**Động vật
nguyên sinh**

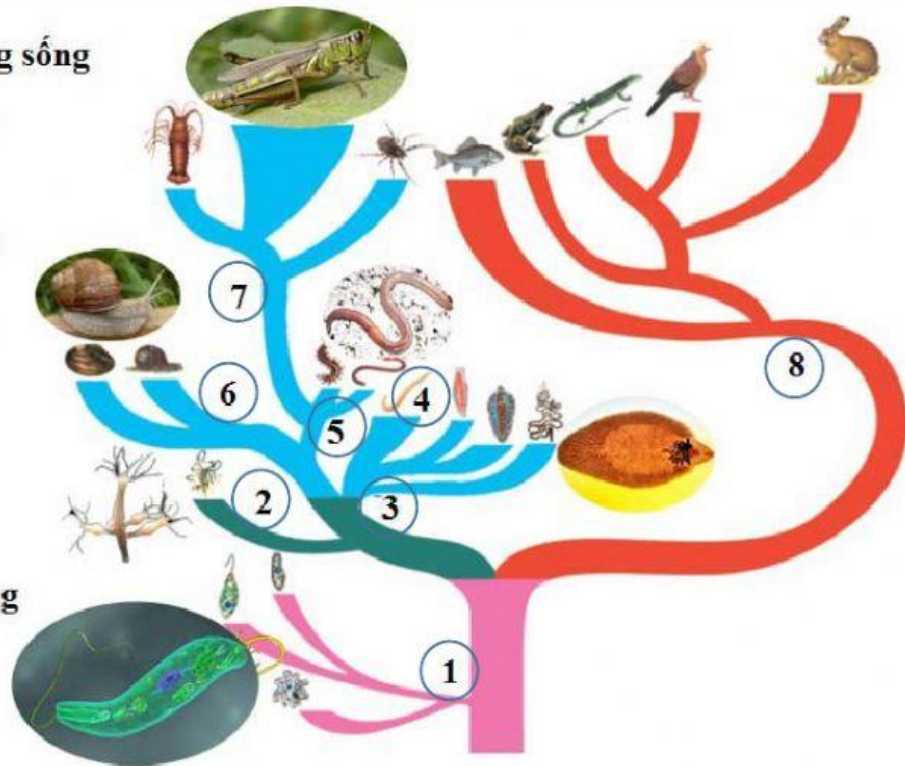
Thân mềm

Giun tròn

Giun đốt

Ruột khoang

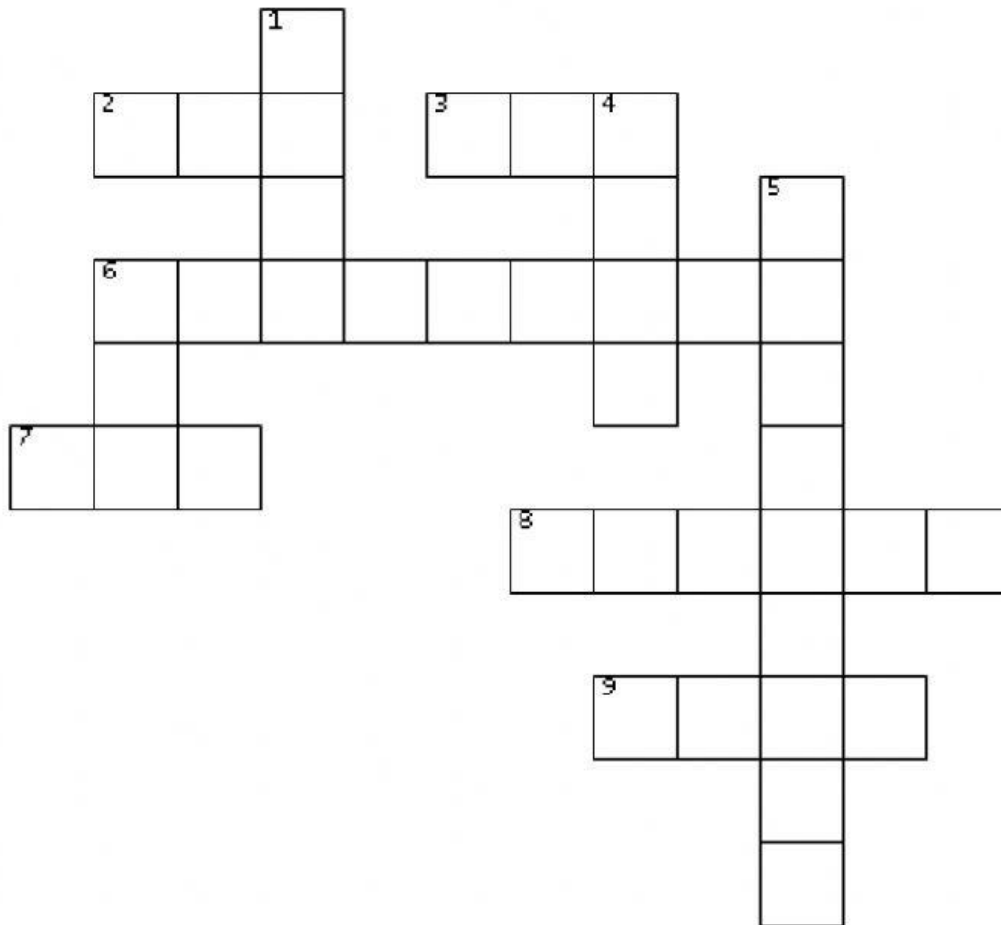
Giun dẹp



VAI TRÒ CỦA ĐỘNG VẬT

Stt	CÁC MẶT CÓ LỢI/ HẠI	TÊN ĐỘNG VẬT
1	Cung cấp nguyên liệu cho con người:	
	- Thực phẩm	
	- Lấy lông làm áo, chăn, đệm	
	- Lấy da làm giày dép, vật dụng	
2	Động vật làm thí nghiệm	
	- Học tập, nghiên cứu khoa học	
	- Thử nghiệm thuốc	
3	Động vật hỗ trợ cho con người trong:	
	- Lao động	
	- Thể thao	
	- Bảo vệ an ninh	
4	Động vật truyền bệnh sang người	

TRÒ CHƠI Ô CHỮ



HÀNG NGANG

2. loài vật thích nghi với vùng lạnh, cung cấp lông làm chăn, áo
3. con vật có thể nhại tiếng người
6. thường được dùng để thử thuốc
7. loài thú duy nhất biết bay
8. loài cá mà con đực ấp trứng và sinh con.
9. là vật trung gian truyền bệnh sốt rét, sốt xuất huyết.

HÀNG DỌC

1. loài chim không biết làm tổ, đẻ trứng vào tổ loài chim khác.
4. loài vật sống dưới nước, được nuôi để lấy ngọc
5. loài vật có kích thước to lớn, đã bị tuyệt chủng
6. có thể huấn luyện để bắt tội phạm